

**PHỤ LỤC/ ANNEX**  
**ĐIỀU KHOẢN THƯƠNG MẠI/ TRADING TERMS**

**Số/No.: 02/2024/ HĐMB-2023-CKVN-0011**

(Đính kèm Hợp đồng mua bán số HĐMB-2023-CKVN-0011 ký ngày 01/01/2023 giữa Công ty TNHH Vòng Tròn Đỏ và Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại và Dịch Vụ Ngọc Thom ("Hợp đồng")/Attached to the Sales and Purchase Contract No. HĐMB-2023-CKVN-0011 signed on 01/01/2023 between Red Circle Company Limited and Ngoc Thom Trading and Service Company Limited ("Contract"))

**1. ĐỊNH NGHĨA**

**DEFINITION**

1.1. Các thuật ngữ và cụm từ được sử dụng trong Phụ Lục này, trừ khi được định nghĩa khác đi, sẽ có ý nghĩa như được định nghĩa trong Hợp Đồng.

*The terms and expressions used in this Annex, unless defined otherwise herein, shall have the meanings as defined in the Contract.*

1.2. "Khu vực miền Bắc" bao gồm tất cả các tỉnh và thành phố từ Quảng Trị trở ra phía Bắc.

*"The Northern Part" shall include all provinces and cities from Quang Tri to the North.*

1.3. "Khu vực miền Nam" bao gồm tất cả các tỉnh và thành phố từ Thừa Thiên Huế trở xuống phía Nam.

*"The Southern Part" shall include all provinces and cities from Thua Thien Hue to the South.*

**2. CHIẾT KHẤU THƯƠNG MẠI**

**TRADE DISCOUNT**

Bên Bán thực hiện chiết khấu trực tiếp trên hoá đơn mua hàng 6.0% cho Bên Mua.

*The Seller shall make trade discount direct on invoice of 6.0% for the Buyer.*

**3. CHIẾT KHẤU BÁN HÀNG**

**SALES REBATE**

3.1. Chiết khấu bán hàng được xác định dựa trên Doanh số mua bán theo kỳ trừ doanh số trả hàng (chưa bao gồm thuế VAT) phát sinh trong kỳ từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 giữa Bên Mua và Bên Bán

*The sales rebate shall be defined as Periodic sales value subtracting the amount of goods return (excluded VAT) arising from the period from 01/01/2024 to 31/12/2024 between the Buyer and the Seller*

3.2. Chỉ tiêu và mức chiết khấu/ Target and rebate rate:

Chỉ tiêu doanh số năm (triệu VNĐ)-VAT <i>Yearly Target (million VND)-VAT</i>	Mức chiết khấu trên Doanh số mua bán theo kỳ <i>Rebate on Periodic sales revenue</i>
Không chỉ tiêu/No target	1.25%
Từ (from) $\geq$ 1,600	1.50%
Từ (from) $\geq$ 2,000	2.00%



3.3. Khoản chiết khấu bán hàng này sẽ do Bên Bán xuất hóa đơn và thanh toán cho Bên Mua trong thời hạn một (01) tháng sau ngày kết thúc kỳ tính thưởng bằng hình thức cắt trừ công nợ hoặc chuyển khoản qua ngân hàng trong trường hợp các bên không còn số dư công nợ.

*The sales rebate shall be invoiced by the Seller and settled for the Purchaser within a (01) month from the end date of sales incentive program's period by debt deduction or bank transfer in case of no balance to deduct.*

3.4. Trường hợp Hợp đồng chấm dứt trước hạn, mức chiết khấu bán hàng được xác định dựa trên mức chiết khấu theo chỉ tiêu doanh số năm và Doanh số mua bán theo kỳ thực tế đạt được theo tỷ lệ phần trăm thực hiện hợp đồng.

*In case of early terminating the Contract, the sales rebate rate shall be formulated by the yearly target and the actual Periodic sales value by percentage of contract completion.*

#### 4. PHÍ QUẢN LÝ MÃ HÀNG

##### PRODUCT CODE MANAGEMENT FEE

4.1. Phí chào hàng: 3,000,000 VNĐ/Mã hàng (chưa bao gồm VAT) áp dụng cho mặt hàng mới không có độ cồn. Bên Bán sẽ thanh toán khoản phí này trước khi đặt hàng bằng hình thức chuyển khoản và Bên Mua sẽ xuất hóa đơn VAT trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được tiền thanh toán của Bên Bán.

*Listing fee 3,000,000 VND/SKU (excluded VAT) applied for new non-alcoholic product. The Seller shall pay this fee by bank transfer before the Buyer makes an order. The Buyer shall issue the VAT invoice within five (05) working days after receiving full payment from the Seller.*

4.2. Phí thay đổi thông tin Bên Bán (tên pháp nhân, địa chỉ pháp nhân, tài khoản ngân hàng): 10,000,000 VNĐ/lần (chưa bao gồm VAT). Trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày nhận thông báo từ Bên Bán, Bên Mua sẽ cắt trừ công nợ hoặc Bên Bán chuyển khoản cho Bên Mua trong trường hợp các bên không còn số dư công nợ.

*The Seller's information changing fee (Legal entity name, Legal entity address, Bank account): 10,000,000 VND/time (excluding VAT). Within five (05) days from the date of receiving the Seller's notice, the Buyer shall deduct debt, or the Seller makes bank transfer of this fee in case of no balance to deduct.*

#### 5. KHOẢN HỖ TRỢ BÁN HÀNG

##### SALES SUPPORTS

(a) Hỗ trợ trưng bày:

*Display support:*

1.0%/Doanh số mua bán theo kỳ trừ doanh số trả hàng phát sinh trong kỳ

*1.0%/Periodic sales value subtracting the amount of goods return arising within the period*

(b) Hỗ trợ cửa hàng mới:

*New store support:*

0.3%/Doanh số mua bán theo năm trừ doanh số trả hàng phát sinh trong năm

*0.3%/Yearly sales value subtracting the amount of goods return arising within the period*

19  
BT  
TH  
MA  
OC  
BT  
33001  
CÓN  
ACH NHI  
ÔNG T  
V. T. TP.

am

- (c) Hỗ trợ bán hàng: 1.0%/Doanh số mua bán theo kỳ trừ doanh số trả hàng phát sinh trong kỳ  
*Sales support: 1.0%/Periodic sales value subtracting the amount of goods return arising within the period*
- (d) Hỗ trợ kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại nơi sản xuất: 1.0%/Doanh số mua bán theo tháng trừ doanh số trả hàng phát sinh trong tháng  
*Quality Assurance checking at manufacturer's place support: 1.0%/Monthly sales value subtracting the amount of goods return arising within the period*
- (e) Hỗ trợ tiền điện: 1.0%/Doanh số mua bán theo tháng trừ doanh số trả hàng phát sinh trong tháng  
*Electricity support: 1.0%/Monthly sales value subtracting the amount of goods return arising within the period*
- (f) Hỗ trợ trao đổi dữ liệu điện tử: 1.0%/Doanh số mua bán theo tháng trừ doanh số trả hàng phát sinh trong tháng  
*EDI support: 1.0%/Monthly sales value subtracting the amount of goods return arising within the period*

5.1. Tất cả các khoản hỗ trợ bán hàng tại Điều 5 này chưa bao gồm thuế VAT.

*All sales support of this Article 5 excludes VAT.*

5.2. Các khoản hỗ trợ bán hàng bằng tiền mặt: Bên Mua xuất hóa đơn VAT đối với các khoản hỗ trợ tại mục (a), (b), (c), (d), (e), (f) các khoản hỗ trợ bán hàng có thời hạn. Bên Mua tiến hành cản trừ công nợ các khoản hỗ trợ này ngay khi phát hành chứng từ (hóa đơn hoặc giấy báo nợ) cho Bên Bán nếu các bên còn số dư công nợ. Trường hợp không có số dư công nợ thì Bên Bán thanh toán các khoản hỗ trợ này trong vòng 15 ngày kể từ ngày phát hành chứng từ từ Bên Mua. Bên Mua không chấp nhận bất kỳ hình thức quy đổi nào khác.

*The Buyer shall issue the VAT invoice for the supports defined at articles (a), (b), (c), (d), (e), (f) other sale supports with time period. The Buyer shall do the respective debt deduction upon the issuance of related documents (invoice or debit note) to the Seller. If there is no outstanding debt balance, the Seller shall make payment for those supports within 15 days from the date of receipt of documents from the Buyer. The Buyer shall not accept any other exchange method.*

5.3. Các khoản hỗ trợ bán hàng bằng sản phẩm: Bên Bán phải xuất hóa đơn hoặc phiếu giao hàng cho Bên Mua với đơn giá 0 đồng và thực hiện giao hàng cho Bên Mua trong vòng một (01) tháng kể từ ngày các bên ký thỏa thuận hỗ trợ bán hàng. Trường hợp Bên Bán không giao hàng trong thời hạn cam kết, Bên Mua có quyền chuyển đổi khoản hỗ trợ bằng hàng thành tiền theo đơn giá mua hàng tại thời điểm chuyển đổi và thực hiện cản trừ công nợ hoặc Bên Bán chuyển khoản trong trường hợp các bên không còn số dư công nợ trong vòng 30 ngày kể từ thời điểm cam kết hỗ trợ.  
*The Seller shall issue invoice or delivery note with price unit of 0 VND and deliver the free goods to the Buyer within 01 month from the date of Sales Support Agreement. In case of the Seller's goods delivery later than committed, the Buyer are entitled to convert the support in free goods to money at the time of conversion and deduct the debt from the Seller or the Seller shall settle by bank transfer in case of no balance to deduct within 30 days from date of commitment.*



5.4. Các khoản hỗ trợ bán hàng bằng chiết khấu mua hàng: Bên Bán thực hiện chiết khấu trực tiếp trên hóa đơn mua hàng theo tỷ lệ thỏa thuận giữa Bên Mua và Bên Bán vào từng thời điểm. Trường hợp Bên Bán không thực hiện chiết khấu trong thời hạn cam kết, Bên Mua gửi cho Bên Bán bảng thống kê số lượng hàng giao không được chiết khấu và tổng số tiền chênh lệch giá sẽ được trừ công nợ hoặc chuyển khoản trong trường hợp các bên không còn số dư công nợ trong vòng 30 ngày kể từ thời điểm cam kết hỗ trợ.


*The rate of discount on purchase shall be agreed and implemented by the Seller and the Buyer at time by time. If the Seller do not offer the discount on purchase during the committed period, the Buyer shall make a list of non-discounted products and amount discrepancy to be deducted from the Seller's payable account or bank transferred by the Seller in case of no balance to deduct within 30 days from date of commitment.*

6. **QUY ĐỊNH CHUNG**

**GENERAL PROVISION**

Phụ lục Điều khoản thương mại này có hiệu lực mười hai (12) tháng kể từ ngày 01/01/2024 và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mua bán số HĐMB-2023-CKVN-0011 giữa Công ty TNHH Vòng Tròn Đỏ và Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại và Dịch Vụ Ngọc Thơm ký ngày 01/01/2023

*The Annex of Trading terms takes effect for twelve (12) months from 01/01/2024 and be an integral part of Sales and Purchase Contract No. HĐMB-2023-CKVN-0011 signed on 01/01/2023 between Red Circle Company Limited and Ngoc Thom Trading and Service Company Limited.*

  
**ĐẠI DIỆN BÊN MUA**  
**REPRESENTATIVE OF BUYER**

Tổng Giám đốc  
General Director



**CHEUNG YIU KWONG**

**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN**  
**REPRESENTATIVE OF SELLER**

Chủ Tịch Công ty  
Company President



**TRẦN THỊ THOM**

